

SG33CX/SG40CX/SG50CX

SUNGROW
Clean power for all

Inverter chuỗi với nhiều MPPT cho hệ thống 1000 VDC



TỐI ƯU SẢN LƯỢNG

- 5 MPPTs với hiệu suất tối đa 98.7%
- Tương thích với các tấm pin dòng Bifacial
- Tích hợp chức năng phục hồi tổn hao do PID

VẬN HÀNH & BẢO TRÌ THÔNG MINH

- Nâng cấp firmware và cài đặt điều khiển từ xa
- Chuẩn đoán và dò đồ thị I-V trực tuyến *
- Thiết kế không cần chì với giám sát dòng điện từ chuỗi thông minh

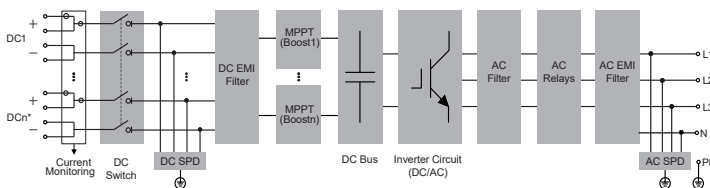
CHI PHÍ THẤP

- Tương thích với các loại cáp AC như Al và Cu
- Có thể kết nối 2 đầu vào DC cho 1 MPPT
- Không cần cáp giao tiếp với tùy chọn sử dụng module Wi-Fi

CẤP BẢO VỆ

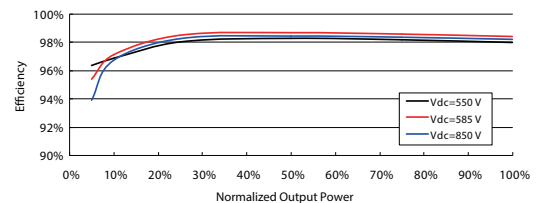
- IP66 và chống ăn mòn C5
- Tích hợp chống sét lan truyền cấp II cho cả DC và AC
- Đáp ứng an toàn lưới điện toàn cầu

SƠ ĐỒ MẠCH



*: n=3(SG33CX)/4(SG40CX)/5(SG50CX)

ĐỒ THỊ HIỆU SUẤT (SG50CX)



Model	SG33CX	SG40CX	SG50CX
Đầu vào (DC)			
Điện áp đầu vào tối đa tấm pin		1100 V	
Điện áp đầu vào tối thiểu tấm pin/ Điện áp đầu vào khởi động		200 V / 250 V	
Điện áp hoạt động định mức		585 V	
Dải điện áp MPP		200 – 1000 V	
Dải điện áp MPP cho công suất định mức		550 – 850 V	
Số lượng đầu vào MPP độc lập	3	4	5
Tối đa số chuỗi pin trên mỗi MPPT		2	
Dòng điện đầu vào tối đa tấm pin	78 A	104 A	130 A
Dòng ngắn mạch DC tối đa	120 A	160 A	200 A
Đầu ra (AC)			
Công suất đầu ra AC	33 kVA tại 45°C, 400Vac/ 36.3 kVA tại 40°C, 400Vac 33 KVA tại 50 °C, 415Vac/ 36.3 KVA tại 45 °C, 415Vac	40 kVA tại 45 °C, 400Vac/ 44 kVA tại 40 °C,400Vac 40 KVA tại 50 °C, 415Vac/ 44 KVA tại 45 °C, 415Vac	50 kVA tại 45 °C, 400Vac/ 55kVA tại 40 °C,400Vac 50KVA tại 50 °C, 415Vac/ 55kVA tại 45 °C,415Vac (Tại Úc: tối đa 50 kVA)
Dòng điện đầu ra AC tối đa	55.2 A	66.9 A	83.6 A
Điện áp AC định mức		3 / N / PE, 230 / 400 V	
Dải điện áp AC		312 – 528 V	
Tần số lưới định mức/ dải hoạt động		50 Hz / 45 – 55 Hz, 60 Hz / 55 – 65 Hz	
THD		< 3 % (tại công suất định mức)	
Xâm nhập dòng điện một chiều		< 0.5 % In	
Hệ số công suất tại công suất định mức/Điều chỉnh hệ số công suất		> 0.99 / 0.8 sớm pha – 0.8 trễ pha	
Số pha đầu vào / Số pha kết nối		3 / 3	
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa / Hiệu suất chuẩn châu Âu	98.6 % / 98.3 %	98.6% / 98.3%	98.7% / 98.4%
Thiết bị bảo vệ			
Bảo vệ kết nối ngược cực DC		Có	
Bảo vệ ngắn mạch AC		Có	
Bảo vệ dòng rò		Có	
Giám sát lưới		Có	
Công tắc DC		Có (Không có sẵn tại nước Úc)	
Công tắc AC		Không	
Giám sát dòng của chuỗi tấm pin		Có	
Phát công suất phản kháng vào ban đêm		Có	
Chức năng phục hồi tổn hao do PID		Có	
Bảo vệ quá áp		DC Cấp II / AC Cấp II	
Thông tin chung			
Kích thước (W*H*D)	702 x 595 x 310 mm	782 x 645 x 310 mm	782 x 645 x 310 mm
Khối lượng	50 kg	58 kg	62 kg
Phương pháp cách ly		Không biến áp	
Cấp độ bảo vệ		IP66	
Công suất tiêu thụ (buổi tối)		≤ 2 W	
Khoảng nhiệt độ hoạt động		-30 đến 60 °C	
Phạm vi độ ẩm tương đối cho phép (không đọng sương)		0 – 100 %	
Phương pháp tản nhiệt		Tản nhiệt gió thông minh	
Độ cao hoạt động tối đa		4000 m (> 3000 m giảm công suất)	
Hiển thị		LED, Bluetooth+APP	
Giao tiếp		RS485 / Tùy chọn: Wi-Fi, Ethernet	
Kiểu kết nối DC		MC4 (tối đa 6 mm ²)	
Kiểu kết nối AC		OT / DT terminal (tối đa 70 mm ²)	
Chứng chỉ	IEC 62109, IEC 61727, IEC 62116, IEC 60068, IEC 61683, VDE-AR-N 4105:2018, VDE-AR-N 4110:2018, IEC 61000-6-3, EN 50549, AS / NZS 4777.2:2015, CEI 0-21, VDE 0126-1-1 / A1 VFR 2014, UTE C15-712-1:2013, DEWA		
Hỗ trợ lưới	Hỗ trợ phát công suất phản kháng vào ban đêm, giữ kết nối lưới khi sụt áp và tăng áp, điều khiển công suất P và Q, điều khiển độ thay đổi công suất		

*: Chỉ tương thích với logger của Sungrow và iSolarCloud

